

Số: 117/QĐ-SKHCN

Quảng Trị, ngày 16 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Cơ sở- Sở
KH&CN Quảng Trị xét giao trực tiếp thực hiện năm 2016**

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Trị Ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ và bố trí kinh phí hoạt động khoa học và công nghệ năm 2016;

Theo đề nghị của Hội đồng Tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở- Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị tại Biên bản họp Hội đồng ngày 06/5/2016 và đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ Cơ sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở- Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị xét giao trực tiếp, thực hiện năm 2016 (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ Cơ sở tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 cho các tổ chức, cá nhân liên quan và tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ xét duyệt thuyết minh, thẩm định nội dung và kinh phí nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ Cơ sở, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở; Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLKH&CNCS.



Trần Ngọc Lân

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ XÉT GIAO TRỰC TIẾP
THỰC HIỆN NĂM 2016**

(Kèm theo Quyết định số 11/QĐ-SKH&CN ngày 5 tháng 5 năm 2016 của Giám đốc Sở KH&CN Quảng Trị)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tăng cường quảng bá, thương mại hóa sản phẩm các làng nghề truyền thống và nâng cao hiệu quả công tác quản lý chuyên ngành, quản lý các nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh	3 - Giới thiệu, quảng bá SP của các làng nghề truyền thống, tạo sự liên kết giữa các làng nghề, tiếp cận thông tin thị trường, khoa học công nghệ...nâng cao kỹ năng khai thác thông tin KH&CN phục vụ phát triển nông thôn - Thống kê, hệ thống hóa các nhiệm vụ KH&CN đã thực hiện giai đoạn trước đây nhằm cung cấp thông tin cho việc xác định danh mục các nhiệm vụ KH&CN hàng năm có hiệu quả - Ứng dụng CNTT trong quản lý chuyên ngành về TĐC và ATBX	4 - Trang thông tin điện tử quảng bá sản phẩm các làng nghề truyền thống tỉnh Q.Trị; Quy chế cung cấp, đăng tải thông tin, hình ảnh giới thiệu SP làng nghề; - Phần mềm và thông tin thống kê, tổng hợp các nhiệm vụ KH&CN đã thực hiện giai đoạn trước đây, phục vụ tra cứu, so sánh, đánh giá trong việc xác định nhiệm vụ KH&CN hàng năm - Phần mềm quản lý chuyên ngành về đo lường, chất lượng - Phần mềm quản lý chuyên ngành về AT&KSBX - Báo cáo khoa học dự án	5 2016	6 Xét giao trực tiếp Trung tâm TT&TKKH&CN chủ trì; Đơn vị phối hợp: Các Phòng KT-HT cấp huyện, Chi cục TĐC, các Phòng, đơn vị thuộc Sở	7 Dự án KH&CN



TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6	7
2	Sản xuất thử nghiệm cây chè vằng, tạo sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh	Sản xuất thử nghiệm cây chè vằng trên đất đồi Hải Lăng để nhân rộng mô hình, tạo vùng nguyên liệu đầu vào cho sản phẩm cao lá vằng đã có thương hiệu tại Quảng Trị	<ul style="list-style-type: none"> Mô hình 03 ha cây lá vằng cho sản phẩm thân, lá cây lá vằng tươi 120 tấn Quy trình nhân giống cây lá vằng bằng phương pháp dâm hom trong bầu Quy trình kỹ thuật SX cây lá vằng bằng giống giám hom 	2016	Xét giao trực tiếp Phòng NN&PTNT Hải Lăng chủ trì; Phối hợp: Ông Hoàng Anh Quyết Sản xuất tại vùng đồi Hải Lăng	Dự án KH&CN
3	Trồng thử nghiệm cây Cò Ngọt, Hoàn ngọc và cây Chùm Ngây trên địa bàn Quảng Trị.	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng được mô hình trồng cây được liệu (Cò Ngọt, Hoàn ngọc và cây Chùm Ngây), từ đó nhân rộng ra toàn tỉnh Đánh giá năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế đối với các mô hình trình diễn; Hình thành nguồn hàng hóa mới, có giá trị tiền tới sản xuất đại trà loại được phẩm từ các loại cây trồng này. 	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo khoa học về các loại cây Cò Ngọt, Hoàn ngọc và cây Chùm Ngây. Mô hình trồng 03 cây (3.000 m²) Quy trình sản xuất 03 cây 	2016	Xét giao trực tiếp Trung tâm UDTBKH&CN	Dự án KH&CN

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Hình thức nhiệm vụ
1	2	3	4	5	6	7
4	Ứng dụng chế phẩm sinh học trong SX phân hữu cơ vi sinh từ vỏ cà phê tại xã Hương Phùng	Xây dựng và nhân rộng mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học trong SX phân hữu cơ vi sinh từ vỏ cà phê và nhân rộng nhằm phục vụ phân bón cho vùng cây công nghiệp Hương Phùng và vùng lân cận	Mô hình sản xuất phân hữu cơ vi sinh 200 tấn/năm	2016	Xét giao trực tiếp Phòng KTHT huyện Hương Hóa chủ trì; Phối hợp: Trạm nghiên cứu thực nghiệm và phát triển nấm, thực hiện tại Hương Phùng	Dự án KH&CN
5	Xây dựng mô hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tòi đen tại Quảng Trị	Sản xuất thử nghiệm sản phẩm tòi đen từ nguyên liệu tòi trong nước để phát triển các sản phẩm tinh chế từ tòi đen	- Hệ thống sản xuất tòi đen khép kín công suất 200kg nguyên liệu/mẻ - Quy trình sản xuất tòi đen; Thiết kế bao bì, mẫu mã, đăng ký nhãn hiệu, giới thiệu, quảng bá sản phẩm	2016	Xét giao trực tiếp Trung tâm UDTBKHCN	Dự án KH&CN
6	Xây dựng nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận mang yếu tố địa danh cho sản phẩm địa phương trên địa bàn Quảng Trị	Thiết lập cơ chế bảo hộ nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận mang yếu tố địa danh cho sản phẩm địa phương nhằm nâng cao giá trị của sản phẩm	Hồ sơ hoàn chỉnh đăng ký bảo hộ nhãn hiệu và được Cục SHTT cấp văn bằng bảo hộ 09 loại sản phẩm, hệ thống mã số mã vạch, hệ thống văn bản quản lý, sử dụng	2016	Xét giao trực tiếp Phòng Quản lý chuyên ngành Sở KH&CN Phối hợp: các Phòng KTHT cấp huyện, các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh	Dự án KH&CN



123